

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Phú Yên
Năm học 2018 - 2019

NGÀNH: GIÁO DỤC TIỂU HỌC

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Theo đề án tuyển sinh của Trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Trong đó:</p> <p>* Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. Các quy định khác theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>* Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước. Riêng khối ngành I (đào tạo giáo viên), tuyển thí sinh hộ khẩu ngoài tỉnh Phú Yên tối đa 18% chỉ tiêu.</p> <p>* Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo hai phương thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương thức 1: Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia; - Phương thức 2: Xét tuyển ĐTB năm lớp 12. <p>* Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận ĐKXT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh phải tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; - Đối với phương thức xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia, thí sinh đăng ký xét tuyển khối ngành I (đào tạo giáo viên) phải đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. - Đối với phương thức xét tuyển ĐTB năm lớp 12: Thí sinh đăng ký xét tuyển các ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học phải có học lực lớp 12 xếp loại giỏi.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Mục tiêu đào tạo</p> <p>Sinh viên có kiến thức chuyên môn toàn diện, nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên – xã hội, có kỹ năng giảng dạy cơ bản, khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc ngành Giáo dục tiểu học. Yêu nghề, có đạo đức tác phong mẫu mực.</p> <p>2. Chuẩn đầu ra</p> <p>* Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và vận dụng được các kiến thức khoa học tự nhiên và khoa học xã hội vào ngành giáo dục tiểu học. - Nắm vững và vận dụng hiệu quả các kiến thức chuyên ngành vào trong dạy học ở tiểu học. - Vận dụng thành thạo các kiến thức về tâm lý học, giáo dục học, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, ... vào trong công tác giảng dạy ở bậc tiểu học. <p>* Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích, khái quát được nội dung các môn học ở tiểu học; lập được kế hoạch dạy học; biết cách soạn giáo án và tổ chức hoạt động dạy học theo năng lực học sinh. - Có kỹ năng chủ nhiệm lớp; phối hợp gia đình, nhà trường, xã hội tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

		<ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng giao tiếp, trình bày thuyết trình, tổ chức làm việc nhóm, khả năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp. * Thái độ: - Yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, là công dân tốt, chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và của ngành. - Yêu nghề dạy học, thương yêu, tôn trọng, chăm sóc, đối xử công bằng với mọi học sinh, được học sinh tin yêu. - Có tinh thần, trách nhiệm trong công tác, có lối sống trung thực, lành mạnh, giản dị, biết đoàn kết, hợp tác, khiêm tốn học hỏi đồng nghiệp, có quan hệ tốt với gia đình học sinh và cộng đồng. - Có ý thức chủ động tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị chuyên môn, nghiệp vụ, thường xuyên rèn luyện sức khỏe. <p>3. Trình độ ngoại ngữ</p> <p>Đạt trình độ Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT; đọc hiểu và dịch được văn bản, tài liệu chuyên ngành viết bằng Tiếng Anh ở trình độ trung cấp.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên hệ chính quy (Ban hành kèm theo quyết định số 612/QĐ-ĐHPY ngày 27/11/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Xét, cấp học bổng “Hỗ trợ sinh viên” thông qua Điều lệ học bổng “Hỗ trợ sinh viên” (Ban hành kèm theo quyết định số 551/QĐ-ĐHPY ngày 05/10/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Chế độ trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy (Theo Quy định số 602/QĐ-ĐHPY, ngày 17/10/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Chính sách Hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên hệ chính quy theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính v/v Quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; và Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính v/v Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTG ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục (Thực hiện theo Quy định số 463/ĐHPY ngày 08/9/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên v/v thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC và Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC đối với sinh viên người khuyết tật và sinh viên là người dân tộc thiểu số)
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Theo Quyết định số 447/QĐ-ĐHPY ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học tập, bồi dưỡng để phát triển kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác. - Đủ khả năng tiếp tục học tập ở các trình độ cao hơn thuộc chuyên ngành Giáo dục Tiểu học.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Làm giáo viên giảng dạy ở các trường Tiểu học, các cơ sở giáo dục; chuyên viên giáo dục tiểu học ở các Phòng GD&ĐT hoặc Sở GD&ĐT.

NGÀNH: GIÁO DỤC MẦM NON

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Theo đề án tuyển sinh của Trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. Các quy định khác theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo. * Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước. Riêng khối ngành I (đào tạo giáo viên), tuyển thí sinh hộ khẩu ngoài tỉnh Phú Yên tối đa 18% chỉ tiêu. * Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo hai phương thức. <ul style="list-style-type: none"> - Phương thức 1: Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia; - Phương thức 2: Xét tuyển ĐTB năm lớp 12. * Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận ĐKXT <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh phải tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; - Dự thi năng khiếu đối với các ngành Giáo dục Mầm non; - Đối với phương thức xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia, thí sinh đăng ký xét tuyển khối ngành I (đào tạo giáo viên) phải đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. - Đối với phương thức xét tuyển ĐTB năm lớp 12: Thí sinh đăng ký xét tuyển các ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học phải có học lực lớp 12 xếp loại giỏi.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Mục tiêu đào tạo</p> <p>Chương trình đào tạo trình độ Đại học ngành Giáo dục mầm non (GDMN) nhằm đào tạo giáo viên mầm non (GVMN) có tư tưởng đạo đức tốt, có năng lực, phẩm chất nghề nghiệp vững vàng, có tinh thần trách nhiệm với trẻ, có tư duy giáo dục hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển của GDMN trong điều kiện nền kinh tế tri thức, có năng lực tiếp cận và phát triển chương trình GDMN mới, có tiềm lực nghiên cứu khoa học, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc ngành GDMN.</p> <p>2. Chuẩn đầu ra</p> <ul style="list-style-type: none"> * Kiến thức <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội nhân văn, kiến thức cơ sở ngành giáo dục mầm non để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc và giáo dục đáp ứng yêu cầu đào tạo giáo dục mầm non. - Hiểu và vận dụng kiến thức chuyên ngành vào việc chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non. - Áp dụng thành thạo kiến thức về nghiệp vụ sư phạm: tâm lý học, giáo dục học, phương pháp dạy học trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non. * Kỹ năng <ul style="list-style-type: none"> - Lập được kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ; tổ chức thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ; Tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ. - Có kỹ năng quản lý lớp học: đảm bảo an toàn cho trẻ; xây dựng và thiết kế kế hoạch quản lý nhóm, lớp gắn với kế hoạch hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ; thiết kế và sử dụng đồ dùng dạy học, thiết kế giáo án điện tử.

		<ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng giao tiếp, tổ chức làm việc nhóm, khả năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp. * Thái độ: - Chấp hành pháp luật, chính sách của Nhà nước, các quy định của ngành, quy định của trường, kỷ luật lao động. - Yêu nghề, tận tụy với nghề, sẵn sàng khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ. - Có đạo đức, nhân cách và lối sống lành mạnh, trong sáng của nhà giáo; có ý thức phấn đấu vươn lên trong nghề nghiệp. - Trung thực trong công tác, đoàn kết trong quan hệ với đồng nghiệp; tận tình phục vụ nhân dân và trẻ. <p>3. Trình độ ngoại ngữ</p> <p>Đạt trình độ Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT; đọc hiểu và dịch được văn bản, tài liệu chuyên ngành viết bằng Tiếng Anh ở trình độ trung cấp.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên hệ chính quy (Ban hành kèm theo quyết định số 612/QĐ-ĐHPY ngày 27/11/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Xét, cấp học bổng “Hỗ trợ sinh viên” thông qua Điều lệ học bổng “Hỗ trợ sinh viên” (Ban hành kèm theo quyết định số 551/QĐ-ĐHPY ngày 05/10/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Chế độ trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy (Theo Quy định số 602/QĐ-ĐHPY, ngày 17/10/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Chính sách Hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên hệ chính quy theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính v/v Quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; và Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính v/v Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTG ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục (Thực hiện theo Quy định số 463/ĐHPY ngày 08/9/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên v/v thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC và Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC đối với sinh viên người khuyết tật và sinh viên là người dân tộc thiểu số)
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Theo Quyết định số 446/QĐ-ĐHPY ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Học sau đại học chuyên ngành GDMN và nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Làm giáo viên tại các trường và các cơ sở GDMN; - Làm Cán bộ quản lý tại các trường, cơ sở Giáo dục Mầm non, các Phòng giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo. - Làm giảng viên tại các Trường Sư phạm đào tạo giáo viên mầm non.

NGÀNH: SƯ PHẠM TOÁN HỌC

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Theo đề án tuyển sinh của Trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Trong đó:</p> <p>* Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. Các quy định khác theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>* Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước. Riêng khối ngành I (đào tạo giáo viên), tuyển thí sinh hộ khẩu ngoài tỉnh Phú Yên tối đa 18% chỉ tiêu.</p> <p>* Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo hai phương thức.</p> <p>- Phương thức 1: Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia;</p> <p>- Phương thức 2: Xét tuyển ĐTB năm lớp 12.</p> <p>* Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận ĐKXT</p> <p>- Thí sinh phải tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;</p> <p>- Đối với phương thức xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia, thí sinh đăng ký xét tuyển khối ngành I (đào tạo giáo viên) phải đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.</p> <p>- Đối với phương thức xét tuyển ĐTB năm lớp 12: Thí sinh đăng ký xét tuyển các ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học phải có học lực lớp 12 xếp loại giỏi.</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Mục tiêu đào tạo</p> <p>Đào tạo cử nhân Sư phạm Toán học có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, kiến thức cơ bản và cập nhật về khoa học giáo dục và sư phạm; Nắm vững các tri thức về toán cơ bản và phương pháp giảng dạy toán ở trường trung học phổ thông, để làm tốt nhiệm vụ giảng dạy toán ở trường trung học phổ thông đáp ứng được nội dung đổi mới phương pháp dạy và học ở trường trung học phổ thông hiện nay.</p> <p>2. Chuẩn đầu ra</p> <p>* Kiến thức</p> <p>- Vận dụng được kiến thức về toán cao cấp, toán sơ cấp và toán ứng dụng, tư duy thuật toán.</p> <p>- Vận dụng và phân tích được chương trình và nội dung giảng dạy Toán học ở trường Trung học phổ thông.</p> <p>- Vận dụng được những phương pháp giảng dạy toán cho học sinh ở trường trung học phổ thông phù hợp với nội dung đổi mới phương pháp dạy và học ở trường trung học phổ thông hiện nay.</p> <p>* Kỹ năng</p> <p>- Tổ chức dạy học toán ở trường trung học phổ thông đảm bảo được những yêu cầu đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy và học, kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục.</p> <p>- Vận dụng được kỹ năng phân tích và tổng hợp trong chuyên môn cũng như giải quyết các vấn đề trong cuộc sống.</p> <p>- Tổ chức làm việc được theo nhóm.</p> <p>- Tổ chức được các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và làm công tác chủ nhiệm lớp.</p> <p>- Khai thác được các phần mềm tin học hỗ trợ cho việc học tập và giảng dạy và bước đầu trong công tác nghiên cứu khoa học.</p> <p>- Khai thác được tài liệu, thông tin trên mạng internet để phục vụ</p>

		<p>cho công việc học tập và nghiên cứu sau này.</p> <p>* Thái độ:</p> <p>Có ý thức trách nhiệm, có đạo đức, tác phong chuẩn mực của người giáo viên THPT.</p> <p>Yêu thương, tôn trọng và đối xử công bằng với học sinh.</p> <p>Sẵn sàng chia sẻ, hợp tác và đoàn kết với đồng nghiệp.</p> <p>3. Trình độ ngoại ngữ</p> <p>Đạt trình độ Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT; đọc hiểu và dịch được văn bản, tài liệu chuyên ngành viết bằng Tiếng Anh ở trình độ trung cấp.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên hệ chính quy (Ban hành kèm theo quyết định số 612/QĐ-ĐHPY ngày 27/11/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Xét, cấp học bổng “Hỗ trợ sinh viên” thông qua Điều lệ học bổng “Hỗ trợ sinh viên” (Ban hành kèm theo quyết định số 551/QĐ-ĐHPY ngày 05/10/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Chế độ trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy (Theo Quy định số 602/QĐ-ĐHPY, ngày 17/10/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Chính sách Hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên hệ chính quy theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính v/v Quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; và Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính v/v Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTG ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục (Thực hiện theo Quy định số 463/ĐHPY ngày 08/9/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên v/v thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC và Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC đối với sinh viên người khuyết tật và sinh viên là người dân tộc thiểu số)
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Theo Quyết định số 448/QĐ-ĐHPY ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Học xong chương trình này, sinh viên có đủ trình độ toán học để có thể tiếp tục học lên trình độ Thạc sĩ toán; tự học để nâng cao trình độ.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Dạy toán ở các trường trung học phổ thông, cao đẳng, đại học. Làm công tác chuyên môn ở các Sở ban ngành thuộc khối chuyên môn.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Theo đề án tuyển sinh của Trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Trong đó:</p> <p>* Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. Các quy định khác theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>* Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước. Riêng khối ngành I (đào tạo giáo viên), tuyển thí sinh hộ khẩu ngoài tỉnh Phú Yên tối đa 18% chỉ tiêu.</p> <p>* Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo hai phương thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương thức 1: Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia; - Phương thức 2: Xét tuyển ĐTB năm lớp 12. <p>* Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận ĐKXT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh phải tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; - Đối với phương thức xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia, thí sinh đăng ký xét tuyển khối ngành I (đào tạo giáo viên) phải đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. - Đối với phương thức xét tuyển ĐTB năm lớp 12: Thí sinh đăng ký xét tuyển các ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học phải có học lực lớp 12 xếp loại giỏi.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Mục tiêu đào tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình nhằm đào tạo Cử nhân đại học ngành Sư phạm tiếng Anh, chuyên ngành Sư phạm Tiếng Anh Tiểu học có đầy đủ phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, có khả năng giải quyết tốt các công việc thuộc ngành nghề chuyên môn, đáp ứng yêu cầu của xã hội và của nền kinh tế trong quá trình hội nhập quốc tế. - Chương trình giáo dục đại học chuyên ngành Sư phạm tiếng Anh Tiểu học cung cấp kiến thức về hệ thống ngôn ngữ Tiếng Anh, các kỹ năng ngôn ngữ; về văn hóa, văn học của các nước nói Tiếng Anh có so sánh đối chiếu với văn hóa, văn học Việt Nam; - Chương trình trang bị kiến thức về lý luận dạy học, các phương pháp dạy học ngoại ngữ hiện đại phù hợp với bậc học Tiểu học; kỹ năng sử dụng máy tính và khai thác các tiện ích của công nghệ thông tin để phục vụ nhu cầu giảng dạy, học tập, nghiên cứu, và thực hiện nghề nghiệp trong tương lai. - Chương trình trang bị những kỹ năng mềm như: kỹ năng tổ chức hoạt động trải nghiệm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lên kế hoạch, kỹ năng tư duy phản biện và các kỹ năng khác. <p>2. Chuẩn đầu ra</p> <p>* Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết (mức 1/6) các kiến thức về ngôn ngữ Tiếng Anh, đất nước và văn hóa của các nước nói Tiếng Anh có đối chiếu với văn hoá Việt Nam vào việc giảng dạy Tiếng Anh ở bậc tiểu học; - Hiểu biết (mức 2/6) các kiến thức về lý luận dạy học ngoại ngữ và phương pháp giảng dạy tiếng Anh ở bậc tiểu học; - Chọn lọc (mức 4/6) thông tin, tài liệu và phương pháp giảng

		<p>dạy phù hợp với đặc thù lứa tuổi học sinh tiểu học;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết về các tiêu chí và nội dung để đạt chuẩn Tiếng Anh bậc 4 và Tiếng Pháp bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. <p>* Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện (mức 3/6) năng lực giao tiếp Tiếng Anh lưu loát, chính xác trong đời sống xã hội và trong công tác giảng dạy đạt chuẩn bậc 4; năng lực Tiếng Pháp ở mức giao tiếp cơ bản đạt chuẩn bậc 2; - Triển khai (mức 3/6) các phương pháp dạy học ngoại ngữ ở bậc tiểu học một cách khoa học và hiệu quả; - Thiết kế (mức 6/6) các hoạt động giảng dạy đa dạng và phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học; - Đánh giá (mức 5/6) kết quả học tập và năng lực ngôn ngữ của học sinh để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học. <p>* Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện (3/6) cung cách giao tiếp, ứng xử với đồng nghiệp, học sinh và cộng đồng theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp; - Tôn trọng, thương yêu, đối xử công bằng với học sinh; quan tâm và chăm sóc học sinh đúng cách, giúp học sinh học tập và rèn luyện tốt; <p>3. Trình độ ngoại ngữ</p> <p>Đạt trình độ Tiếng Anh Bậc 4 và Tiếng Pháp Bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên hệ chính quy (Ban hành kèm theo quyết định số 612/QĐ-ĐHPY ngày 27/11/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Xét, cấp học bổng “Hỗ trợ sinh viên” thông qua Điều lệ học bổng “Hỗ trợ sinh viên” (Ban hành kèm theo quyết định số 551/QĐ-ĐHPY ngày 05/10/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Chế độ trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy (Theo Quy định số 602/QĐ-ĐHPY, ngày 17/10/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Chính sách Hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên hệ chính quy theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính v/v Quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; và Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính v/v Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTG ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục (Thực hiện theo Quy định số 463/ĐHPY ngày 08/9/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên v/v thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC và Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC đối với sinh viên người khuyết tật và sinh viên là người dân tộc thiểu số)
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Theo Quyết định số 449/QĐ-ĐHPY ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau	- Tự học tập, bồi dưỡng để phát triển kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác;

	khí ra trường	- Tiếp tục học tập sau đại học các chuyên ngành tiếng Anh tương ứng.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Giảng dạy Tiếng Anh ở các trường tiểu học hoặc các cơ sở đào tạo Tiếng Anh; - Làm việc tại các tổ chức hoặc cơ sở có yêu cầu sử dụng Tiếng Anh.

NGÀNH: VIỆT NAM HỌC

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Theo đề án tuyển sinh của Trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Trong đó:</p> <p>* Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. Các quy định khác theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>* Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước.</p> <p>* Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo phương thức: Xét tuyển ĐTB năm lớp 12. Thí sinh đăng ký xét tuyển các ngành không thuộc khối ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học phải có ĐTB các môn học cả năm lớp 12 (không kể các điểm được cộng thêm) đạt từ 6,0 trở lên.</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Mục tiêu đào tạo</p> <p>Đào tạo cử nhân Việt Nam học trình độ đại học, nắm vững kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ trong lĩnh vực văn hóa, du lịch; Có kỹ năng thiết kế và tổ chức các hoạt động văn hóa, du lịch; Kỹ năng xây dựng, điều hành và thực hiện các chương trình du lịch; Giúp sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng đảm nhận những vị trí công việc tại các cơ quan quản lý về văn hóa, du lịch và các cơ sở kinh doanh du lịch.</p> <p>2. Chuẩn đầu ra</p> <p>* Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được các hoạt động của hướng dẫn viên du lịch; Triển khai được hoạt động của tour du lịch và các nhiệm vụ chính trong việc cung cấp dịch vụ nhà hàng, khách sạn; - Hiểu được các nội dung hoạt động du lịch và các lĩnh vực liên quan đến hoạt động du lịch; - Thực hiện được nhiệm vụ hoạt động văn hóa của địa phương và tổ chức được một số hoạt động, sự kiện văn hóa ở quy mô trung bình. <p>* Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chính xác nhiệm vụ của người hướng dẫn viên du lịch; - Thao tác các công việc dịch vụ nhà hàng, khách sạn; - Thao tác triển khai các nhiệm vụ của công tác văn hóa và tổ chức một số sự kiện văn hóa quy mô trung bình. - Thực hiện chính xác việc giao tiếp, ứng xử với du khách, đối tác và làm việc nhóm. <p>* Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp nhận tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp; - Sẵn sàng phục vụ khách hàng; Tôn trọng các giá trị văn hóa. <p>3. Trình độ ngoại ngữ</p>

		Đạt trình độ Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT; đọc hiểu và dịch được văn bản, tài liệu chuyên ngành viết bằng Tiếng Anh ở trình độ trung cấp.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên hệ chính quy (Ban hành kèm theo quyết định số 612/QĐ-ĐHPY ngày 27/11/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Xét, cấp học bổng “Hỗ trợ sinh viên” thông qua Điều lệ học bổng “Hỗ trợ sinh viên” (Ban hành kèm theo quyết định số 551/QĐ-ĐHPY ngày 05/10/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Chế độ trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy (Theo Quy định số 602/QiĐ-ĐHPY, ngày 17/10/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Chính sách Miễn, giảm học phí đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy (Theo Quy định số 674/QiĐ-ĐHPY, ngày 18/12/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Chính sách Hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên hệ chính quy theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính v/v Quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; và Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính v/v Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTG ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục (Thực hiện theo Quy định số 463/ĐHPY ngày 08/9/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên v/v thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC và Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC đối với sinh viên người khuyết tật và sinh viên là người dân tộc thiểu số)
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Theo Quyết định số 451/QĐ-ĐHPY ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Tự học tập, bồi dưỡng để phát triển kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác; - Học tập tiếp ở trình độ sau đại học các chuyên ngành Văn hóa, Du lịch.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Làm hướng dẫn viên du lịch nội địa; - Làm việc tại các cơ quan quản lý văn hóa, du lịch; Các cơ sở, tổ chức kinh doanh du lịch, khách sạn; Cơ quan bảo tàng, bảo tồn các di tích lịch sử, văn hóa.

NGÀNH: NGÔN NGỮ ANH

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Theo đề án tuyển sinh của Trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Trong đó:</p> <p>* Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. Các quy định khác theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>

* **Phạm vi tuyển sinh:** Tuyển sinh trong cả nước.
 * **Phương thức tuyển sinh:** Xét tuyển theo phương thức: Xét tuyển ĐTB năm lớp 12. Thí sinh đăng ký xét tuyển các ngành không thuộc khối ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học phải có ĐTB các môn học cả năm lớp 12 (không kể các điểm được cộng thêm) đạt từ 6,0 trở lên.

1. Mục tiêu đào tạo
 Chương trình nhằm đào tạo cử nhân Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Biên phiên dịch có đầy đủ phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, có khả năng giải quyết tốt các công việc thuộc ngành nghề chuyên môn, đáp ứng yêu cầu của xã hội và của nền kinh tế trong thời kỳ hội nhập quốc tế.
 Chương trình giáo dục đại học ngành Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Biên phiên dịch cung cấp cho sinh viên kiến thức về hệ thống ngôn ngữ Tiếng Anh, văn hóa, văn học của các nước nói Tiếng Anh có so sánh đối chiếu với văn hóa văn học Việt Nam; rèn luyện kỹ năng sử dụng thành thạo và linh hoạt các kỹ năng ngôn ngữ; kỹ năng biên phiên dịch Anh-Việt, Việt-Anh; giúp sinh viên biết khai thác các tiện ích của công nghệ thông tin để phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu và nghề nghiệp khi ra trường.
 Chương trình trang bị những kỹ năng mềm khác như: kỹ năng tổ chức hoạt động trải nghiệm, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tư duy phản biện, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng thương lượng, kỹ năng thuyết trình nhằm phục vụ cho yêu cầu công việc.

2. Chuẩn đầu ra

* **Kiến thức**
 Sau khi học xong chương trình, sinh viên Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Biên phiên dịch được trang bị kiến thức về:
 - Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam và Pháp luật Việt Nam.
 - Hệ thống ngôn ngữ, kỹ năng ngôn ngữ Tiếng Anh; về văn hóa, văn học của các nước nói Tiếng Anh có đối sánh với văn hóa, văn học Việt Nam để thể hiện năng lực chuyên môn và giải quyết các vấn đề liên quan trong công việc.
 - Lý thuyết và kỹ thuật biên phiên dịch Anh-Việt, Việt-Anh để thực hiện công tác biên phiên dịch trong các lĩnh vực: Dịch vụ Du lịch-Lữ hành, Dịch vụ Nhà hàng-Khách sạn, Tiếp thị, Quảng cáo, Thương mại, Báo chí và một số lĩnh vực khác.
 - Khoa học xã hội nhân văn: kiến thức tổng quan về Tiếng Việt, soạn thảo văn bản hành chính, hoạt động quản lý văn bản hành chính; kiến thức về văn hóa, văn học Việt Nam và sự phát triển của văn minh nhân loại.
 - Công nghệ thông tin phục vụ cho nghề nghiệp; yêu cầu và năng lực cần đạt đối với người làm công tác biên phiên dịch.
 - Khởi nghiệp: khái niệm và định hướng khởi nghiệp, ý tưởng sáng tạo và dự án khởi nghiệp trong lĩnh vực đào tạo.

* **Kỹ năng**
 Sau khi học xong chương trình, sinh viên Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Biên phiên dịch được phát triển và hình thành các kỹ

II Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được

năng:

- Giao tiếp Tiếng Anh lưu loát, chính xác dựa trên hệ thống kiến thức, ngôn ngữ Tiếng Anh; kết hợp linh hoạt ngôn ngữ với văn hóa, văn học Việt Nam và của các nước sử dụng Tiếng Anh.

- Thực hiện hoạt động biên phiên dịch chuyên nghiệp, linh hoạt và hiệu quả theo yêu cầu của công việc.

- Sử dụng thành thạo các phương tiện và công nghệ hiện đại để phục vụ cho công tác biên phiên dịch.

- Vận dụng các kỹ năng mềm như: kỹ năng tổ chức hoạt động trải nghiệm, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tư duy phản biện, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng thương lượng, kỹ năng thuyết trình để tổ chức và thực hiện các hoạt động biên phiên dịch, thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp.

- Hình thành và tổ chức các dự án, ý tưởng khởi nghiệp; lựa chọn các ý tưởng dự án khả thi và sáng tạo có liên quan đến nghiệp vụ đào tạo.

*** Thái độ:**

Chương trình đào tạo những thông dịch viên có thái độ:

- Thể hiện đạo đức, lối sống chuẩn mực; ý thức tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; ý thức trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Thể hiện đạo đức nghề nghiệp, trung thực trong việc chuyên tải thông tin, đảm bảo bí mật thông tin của khách hàng khi thực hiện nhiệm vụ biên phiên dịch.

- Thể hiện tinh thần đoàn kết, tương trợ đồng nghiệp, hòa nhập và thích nghi tốt với môi trường làm việc và xã hội, ý thức tham gia hoạt động chính trị xã hội, đoàn thể.

- Yêu nghề, tận tâm với nghề nghiệp và nhiệm vụ được giao.

3. Trình độ ngoại ngữ

Đạt chuẩn Tiếng Anh bậc 5 và Tiếng Pháp bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên hệ chính quy (Ban hành kèm theo quyết định số 612/QĐ-ĐHPY ngày 27/11/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên).

- Xét, cấp học bổng “Hỗ trợ sinh viên” thông qua Điều lệ học bổng “Hỗ trợ sinh viên” (Ban hành kèm theo quyết định số 551/QĐ-ĐHPY ngày 05/10/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên).

- Chế độ trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy (Theo Quy định số 602/QiĐ-ĐHPY, ngày 17/10/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên).

- Chính sách Miễn, giảm học phí đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy (Theo Quy định số 674/QiĐ-ĐHPY, ngày 18/12/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên).

- Chính sách Hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên hệ chính quy theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính v/v Quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; và Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính v/v Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTG

III

Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học

		ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục (Thực hiện theo Quy định số 463/ĐHPY ngày 08/9/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên v/v thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC và Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC đối với sinh viên người khuyết tật và sinh viên là người dân tộc thiểu số)
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Theo Quyết định số 450/QĐ-ĐHPY ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Tự học tập, bồi dưỡng để phát triển kiến thức về kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác. - Đủ điều kiện để học tập ở các trình độ cao hơn.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Làm công tác biên phiên dịch, hành chính trong các tổ chức, đơn vị có sử dụng tiếng Anh. - Tham gia giảng dạy nếu được bồi dưỡng NVSP theo quy định của Bộ GD-ĐT.

NGÀNH: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Theo đề án tuyển sinh của Trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Trong đó:</p> <p>* Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. Các quy định khác theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>* Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước.</p> <p>* Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo phương thức: Xét tuyển ĐTB năm lớp 12. Thí sinh đăng ký xét tuyển các ngành không thuộc khối ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học phải có ĐTB các môn học cả năm lớp 12 (không kể các điểm được cộng thêm) đạt từ 6,0 trở lên.</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Mục tiêu đào tạo</p> <p>Đào tạo cử nhân Công nghệ thông tin có phẩm chất đạo đức, chính trị và sức khỏe tốt; Đạt được các kiến thức cơ bản và chuyên sâu về Công nghệ thông tin (CNTT), và những kỹ năng cần thiết để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tế, bao gồm khả năng khảo sát, phân tích thiết kế hệ thống, lập trình, triển khai ứng dụng các dự án công nghệ thông tin; Đạt được những kiến thức cơ bản về một số lĩnh vực hiện đại, tiệm cận với kiến thức chung trong ngành Công nghệ thông tin; Hình thành được các kỹ năng mềm đáp ứng được yêu cầu của nhà tuyển dụng.</p> <p>2. Chuẩn đầu ra</p> <p>* Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững các kiến thức lý luận chính trị, khoa học cơ bản và có khả năng vận dụng vào học tập nghiên cứu chuyên môn; - Vận dụng được các kiến thức cơ bản và chuyên sâu về CNTT vào các lĩnh vực thực tế, bao gồm: Kiến trúc máy tính và mạng máy tính; Dữ liệu, tri thức và thuật toán; Kiến thức về an toàn thông tin; Quy trình phát triển phần mềm và quản lý các dự án phần mềm; Lập

		<p>trình và triển khai phần mềm ứng dụng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức về một số lĩnh vực đương đại tiệm cận với kiến thức chung của Công nghệ thông tin thế giới như khai phá dữ liệu, điện toán đám mây và Internet of Things. <p>* Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng khảo sát, phân tích, thiết kế và triển khai giải quyết các vấn đề đặt ra trong lĩnh vực CNTT; - Có khả năng phát triển các phần mềm trên các môi trường khác nhau thỏa mãn các yêu cầu và ràng buộc về mặt kinh tế, chính trị và xã hội; - Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình; - Có đủ năng lực quản lý các dự án phần mềm và cơ sở hạ tầng CNTT; - Biết cách phân tích, đánh giá và phản biện; - Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; - Có khả năng nghiên cứu tài liệu Tiếng Anh phục vụ cho các hoạt động chuyên môn. <p>* Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thành ý thức, đạo đức nghề nghiệp và tác phong công nghiệp, lòng say mê nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới trong lĩnh vực CNTT; - Có thái độ đúng đắn đối với các giải pháp công nghệ, hiểu rõ sự ảnh hưởng của các hệ thống ứng dụng đến các lĩnh vực kinh tế, chính trị và xã hội; - Ý thức được sự cần thiết phải học tập, nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp liên tục, suốt đời của người làm trong lĩnh vực CNTT. <p>3. Trình độ ngoại ngữ</p> <p>Đạt trình độ Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT; đọc hiểu và dịch được văn bản, tài liệu chuyên ngành viết bằng Tiếng Anh ở trình độ trung cấp.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên hệ chính quy (Ban hành kèm theo quyết định số 612/QĐ-ĐHPY ngày 27/11/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Xét, cấp học bổng “Hỗ trợ sinh viên” thông qua Điều lệ học bổng “Hỗ trợ sinh viên” (Ban hành kèm theo quyết định số 551/QĐ-ĐHPY ngày 05/10/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Chế độ trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy (Theo Quy định số 602/QiĐ-ĐHPY, ngày 17/10/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Chính sách Miễn, giảm học phí đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy (Theo Quy định số 674/QiĐ-ĐHPY, ngày 18/12/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Chính sách Hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên hệ chính quy theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính v/v Quy định chính sách giáo dục đối

		với người khuyết tật; và Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính v/v Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTG ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục (Thực hiện theo Quy định số 463/ĐHPY ngày 08/9/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên v/v thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC và Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC đối với sinh viên người khuyết tật và sinh viên là người dân tộc thiểu số) - Thông tư 24/2018/TT-BTC ngày 13/3/2018 của Bộ Tài chính v/v hướng dẫn quản lý kinh phí đào tạo cho lưu học sinh Lào và Campuchia (diện hiệp định) học tập tại Việt Nam.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Theo Quyết định số 452/QĐ-ĐHPY ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có đủ khả năng tự học và nghiên cứu các công nghệ, kỹ thuật mới để nâng cao trình độ chuyên môn; - Có khả năng tiếp tục học sau đại học.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Làm việc tại các công ty phát triển phần mềm; - Công tác tại các công ty tư vấn các giải pháp CNTT, các cơ quan, đơn vị có ứng dụng và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực CNTT; - Có thể tham gia giảng dạy nếu được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

NGÀNH: GIÁO DỤC MẦM NON

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo cao đẳng chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Theo đề án tuyển sinh của Trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Trong đó:</p> <p>* Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. Các quy định khác theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>* Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước. Riêng khối ngành I (đào tạo giáo viên), tuyển thí sinh hộ khẩu ngoài tỉnh Phú Yên tối đa 18% chỉ tiêu.</p> <p>* Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo hai phương thức.</p> <p>- Phương thức 1: Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia; - Phương thức 2: Xét tuyển ĐTB năm lớp 12.</p> <p>* Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận ĐKXT</p> <p>- Thí sinh phải tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; - Dự thi năng khiếu đối với các ngành Giáo dục Mầm non; - Đối với phương thức xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia, thí sinh đăng ký xét tuyển khối ngành I (đào tạo giáo viên) phải đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.</p> <p>- Đối với phương thức xét tuyển ĐTB năm lớp 12: Thí sinh đăng ký xét tuyển các ngành đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng phải có học lực lớp 12 xếp loại khá trở lên.</p>

	<p>Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được</p>	<p>1. Mục tiêu đào tạo</p> <p>Chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng ngành Giáo dục mầm non (GDMN) nhằm đào tạo giáo viên mầm non (GVMMN) có kiến thức chuyên môn cơ bản, kỹ năng giảng dạy thành thạo, hiểu biết được tác động của các nguyên lí, quy luật tự nhiên – xã hội trong thực tiễn và có khả năng giải quyết những vấn đề thông thường thuộc ngành Giáo dục mầm non.</p> <p>2. Chuẩn đầu ra</p> <p>* Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội nhân văn, kiến thức cơ sở ngành giáo dục mầm non để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc và giáo dục đáp ứng yêu cầu đào tạo giáo dục mầm non. - Hiểu và vận dụng kiến thức chuyên ngành vào việc chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non. - Áp dụng thành thạo kiến thức về nghiệp vụ sư phạm: tâm lý học, giáo dục học, phương pháp dạy học trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non. <p>* Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập được kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ; tổ chức thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ; Tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ. - Có kỹ năng quản lý lớp học: đảm bảo an toàn cho trẻ; xây dựng và thiết kế kế hoạch quản lý nhóm, lớp gắn với kế hoạch hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ; thiết kế và sử dụng đồ dùng dạy học. - Có kỹ năng giao tiếp, tổ chức làm việc nhóm, khả năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp. <p>* Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu nghề, tận tụy với nghề, sẵn sàng khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ. - Chấp hành pháp luật, chính sách của Nhà nước. - Chấp hành các quy định của ngành, quy định của trường, kỷ luật lao động. - Có đạo đức, nhân cách và lối sống lành mạnh, trong sáng của nhà giáo; có ý thức phấn đấu vươn lên trong nghề nghiệp. - Trung thực trong công tác, đoàn kết trong quan hệ với đồng nghiệp; tận tình phục vụ nhân dân và trẻ. <p>3. Trình độ ngoại ngữ</p> <p>Đạt trình độ Tiếng Anh bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT; đọc hiểu và dịch được văn bản, tài liệu chuyên ngành viết bằng Tiếng Anh ở trình độ sơ cấp</p>
<p>III</p>	<p>Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên hệ chính quy (Ban hành kèm theo quyết định số 612/QĐ-ĐHPY ngày 27/11/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Xét, cấp học bổng “Hỗ trợ sinh viên” thông qua Điều lệ học bổng “Hỗ trợ sinh viên” (Ban hành kèm theo quyết định số 551/QĐ-ĐHPY ngày 05/10/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Chế độ trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy (Theo Quy định số 602/QĐ-ĐHPY, ngày 17/10/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên). - Chính sách Hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên hệ chính quy

		theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính v/v Quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; và Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính v/v Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTG ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục (Thực hiện theo Quy định số 463/ĐHPY ngày 08/9/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên v/v thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC và Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC đối với sinh viên người khuyết tật và sinh viên là người dân tộc thiểu số)
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Theo Quyết định số 453/QĐ-ĐHPY ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Học liên thông lên trình độ Đại học ngành Giáo dục Mầm non
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Làm giáo viên tại các trường và cơ sở giáo dục mầm non. - Có thể làm chuyên viên tại các phòng Giáo dục, Sở Giáo dục.

Phú Yên, ngày tháng năm 2018

HIỆU TRƯỞNG